

Bản án số: 381/2018/DS-ST

Ngày: 30-5-2018

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Lê Diễm Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Quang Lý

2. Ông Hồ Công Ánh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đài Trang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 362/2017/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2017 về: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2018/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, trụ sở chính tại: phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên lạc: Tòa nhà S, phường B, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hà Xuân D, sinh năm 1989, địa chỉ: đường P, Phường C, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 9342/2018/UQ-VPB ngày 23/4/2018)

(Ông D có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thành Q, sinh năm 1985, cư trú tại: đường T, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

(Ông Q vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản không tiến hành hòa giải được, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã ký kết với ông Nguyễn Thành Q các Hợp đồng tín dụng số 2281848 với số tiền vay 50.000.000 đồng, giải ngân ngày 26/11/2014 (căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn ngày 17/11/2014); Hợp đồng tín dụng số 2721969 với số tiền vay 10.000.000 đồng, giải ngân ngày 27/01/2015 (căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn ngày 16/01/2015), cả 02 hợp đồng đều có thời hạn vay 24 tháng, mục đích vay tiêu dùng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Thành Q đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng, nguyên đơn đã nhiều lần liên hệ nhưng ông Q không hợp tác, cố tình tránh né. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Q trả số tiền vay tính đến ngày 26/02/2018 là 114.034.110 đồng, trong đó: Hợp đồng tín dụng số 2281848 (số tiền vay 50.000.000 đồng) có nợ gốc: 40.107.408 đồng, nợ lãi: 53.395.473 đồng; Hợp đồng tín dụng số 2721969 (số tiền vay 10.000.000 đồng) có nợ gốc: 8.961.277 đồng, nợ lãi: 11.569.952 đồng. Yêu cầu ông Nguyễn Thành Q trả ngay 01 lần số tiền nợ 114.034.110 đồng ngay sau khi bản án hoặc quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và số tiền lãi phát sinh theo quy định tại các hợp đồng đã ký kể từ ngày 27/02/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Bị đơn, ông Nguyễn Thành Q mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để cung cấp lời khai, thông báo và giấy triệu tập tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng đều vắng mặt không có lý do và cũng không có bất cứ ý kiến gì về vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Hà Xuân D trình bày: Tổng số tiền ông Q đã trả là 19.099.606 đồng, bao gồm: 10.931.315 đồng nợ gốc và 8.168.291 đồng tiền lãi. Nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Thành Q phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền còn nợ của 02 hợp đồng vay tính đến ngày xét xử 30/5/2018 là 114.411.978 đồng. Trong đó bao gồm: nợ gốc của hợp đồng tín dụng 2281848 là 40.107.408 đồng, nợ lãi là 54.480.159 đồng; nợ gốc của hợp đồng tín dụng 2721969 là 8.961.277 đồng, nợ lãi là 10.863.134 đồng. Ngoài ra, ông Q còn phải thanh toán cho nguyên đơn tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất phát sinh từ ngày 31/5/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc, thanh toán một lần ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn, ông Nguyễn Thành Q vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

- Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, còn thời hiệu khởi kiện, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về nội dung: Xét thấy các chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã đầy đủ, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày và tranh luận của các bên đương sự tại phiên tòa, ý kiến của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại cổ phần V khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn - ông Nguyễn Thành Q. Theo kết quả xác minh của Công an Phường X, quận Y thì ông Q có hộ khẩu thường trú tại T Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng đã bán nhà về cư trú tại Ấp Đ1, xã B1, huyện H từ tháng 3/2006. Tuy nhiên, theo kết quả xác minh của Công an xã B1, huyện H thì tại địa chỉ trên không có ông Nguyễn Thành Q cư trú. Như vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 6 của Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

Bị đơn – ông Nguyễn Thành Q mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về pháp luật nội dung:

Căn cứ vào Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 17/11/2014, Bản điều khoản và điều kiện dành cho khách hàng vay tiêu dùng cá nhân, mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ ngày 17/11/2014; Căn cứ vào Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 16/01/2015, Bản điều khoản và điều kiện dành cho khách hàng vay tiêu dùng cá nhân, mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ ngày 16/01/2015, lời khai của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì có đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Thành Q có vay của Ngân hàng TMCP V số tiền 50.000.000 đồng (giải ngân ngày 26/11/2014) và số tiền 10.000.000 đồng (giải ngân ngày 27/01/2015). Theo xác nhận của đại diện Ngân hàng TMCP V thì ông Q đã trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền như sau: Đối với số tiền vay 50.000.000 đồng, giải ngân ngày 26/11/2014: Ông Q đã trả tổng cộng 16.964.384 đồng, gồm nợ gốc là: 9.892.592 đồng, nợ lãi: 7.157.818 đồng. Đối với số tiền vay 10.000.000 đồng, giải ngân ngày 27/01/2015: Ông Q đã trả tổng cộng 2.049.196 đồng, bao gồm nợ gốc là: 1.038.723 đồng, nợ lãi: 1.010.473 đồng;

Số tiền ông Q còn nợ nguyên đơn tính đến ngày 30/5/2018 là: 114.411.978 đồng, bao gồm nợ gốc 49.068.685 đồng và nợ lãi là 65.343.293 đồng. Cụ thể: Đối với số tiền vay 50.000.000 đồng còn nợ 94.587.567 đồng (nợ

gốc là 40.107.408 đồng, nợ lãi là 54.480.159 đồng), số tiền vay 10.000.000 đồng còn nợ 19.824.411 đồng (nợ gốc là 8.961.277 đồng, nợ lãi là 10.863.134 đồng).

Do đó, việc Ngân hàng TMCP V yêu cầu ông Nguyễn Thành Q phải có trách nhiệm thanh toán số tiền tổng cộng 114.411.978 đồng, trong đó bao gồm nợ gốc 49.068.685 đồng và nợ lãi là 65.343.293 đồng. Ngoài ra, ông Q còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 31/5/2018 đến khi thanh toán xong các khoản tiền gốc theo lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng đã ký kết là có căn cứ chấp nhận theo qui định tại Điều 290, 471, 474 Bộ luật dân sự 2005.

Thời hạn và phương thức thanh toán: Trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật và thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là ông Nguyễn Thành Q vẫn vắng mặt không có lý do, không đưa ra bất cứ một phản hồi nào hoặc chứng cứ nào để chứng minh cho quan điểm của mình. Vì vậy, ông Q phải chịu hậu quả pháp lý đối với việc vắng mặt của mình.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, ông Nguyễn Thành Q có trách nhiệm trả số tiền 114.411.978 đồng cho Ngân hàng TMCP V nên phải chịu án phí theo qui định của pháp luật là 5.720.599 đồng.

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP V đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự 2015; các Điều 290, 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V:

Buộc ông Nguyễn Thành Q có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 114.411.978 đồng (*một trăm mười bốn triệu bốn trăm mười một ngàn chín trăm bảy mươi tám*) đồng, bao gồm: nợ gốc 49.068.685 đồng và nợ lãi là 65.343.293 đồng. Ngoài ra, ông Q còn chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 31/5/2018 đến khi thanh toán xong các khoản tiền gốc theo lãi suất đã thỏa thuận tại các Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 17/11/2014 và ngày 16/01/2015.

Phương thức và thời hạn trả: Trả một lần toàn bộ số tiền trên ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật và thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 5.720.599 đồng (*năm triệu bảy trăm hai mươi ngàn năm trăm chín mươi chín*) đồng do ông Nguyễn Thành Q phải chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.721.283 (*hai triệu bảy trăm hai mươi một ngàn hai trăm tám mươi ba*) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007013 ngày 18/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3/ Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Thành Q vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhân:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Lê Diễm Thúy